

HĐTTL VN30 – MỞ VỊ THỂ LONG NẾU VN30 GIỮ VỮNG NGƯỠNG 880 ĐIỂM

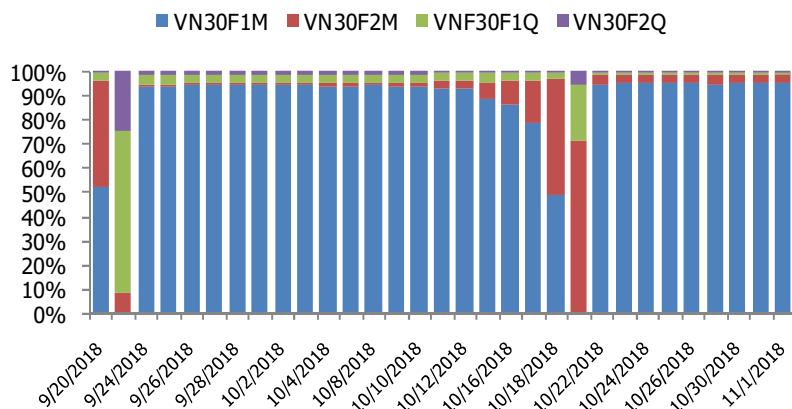
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1811	15/11/2018	14	884	5.71
VN30F1812	20/12/2018	49	880.5	14.19
VN30F1903	21/03/2019	140	882.1	25.68
VN30F1906	20/06/2019	231	880	41.07

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau phiên hồi phục ấn tượng hôm qua, chấm dứt chuỗi 9 phiên giảm liên tiếp, thị trường nhanh chóng đảo chiều trở lại trong phiên hôm nay khi tâm lý nhà đầu tư thận trọng trở lại. Nhiều mã cổ phiếu lớn như VCB, CTG, MBB, MWG, PNJ, PLX, GAS,...hôm qua vừa tăng rất mạnh, hôm nay đã quay đầu giảm sâu. Không có lý do gì để lý giải hiện tượng quay đầu nhanh như vậy chỉ sau một đêm khi thị trường chứng khoán Mỹ đêm qua vẫn tăng tiếp quanh 1% ở các chỉ số chính, vì vậy nếu cho rằng thị trường trong nước bị tác động từ bên ngoài thì không đúng.. Thêm nữa hiện tượng quay đầu không chỉ với nhóm blue-chips mà còn toàn thị trường, độ rộng của HSX chỉ còn 98 mã tăng/191 mã giảm. Đóng cửa, chỉ số Vn-Index giảm 6,8 điểm (-0,74%) xuống 907,96 điểm; Hnx-Index giảm 1,99 điểm (-1,89%) xuống 103,37 điểm. Mặc dù thị trường giảm tương đối nhưng thanh khoản thị trường vẫn khá thấp, giá trị khớp lệnh 2 sàn đạt 3.500 tỷ đồng. Khối ngoại có phiên mua ròng đột biến hơn 2.100 tỷ đồng. Tuy nhiên, nếu trừ đi thỏa thuận đột biến MSN thì khối ngoại đã bán ròng 150 tỷ đồng.
- Xu hướng giá giảm tiếp tục chiếm ưu thế trên thị trường cơ sở khiến các hợp đồng tương lai đồng loạt giảm điểm. Phiên giao dịch hôm nay diễn biến khá tiêu cực bởi thanh khoản cơ sở sụt giảm mạnh kéo theo áp lực bán gia tăng trên toàn thị trường. Dòng tiền vẫn đứng ngoài quan sát nên chưa thể kỳ vọng nhiều vào kịch bản hồi phục của VN30-Index. Ngoài ra, với trạng thái basis VN30F1811 ở trạng thái thu hẹp -3,72 điểm cùng sức ép chủ động trên nhóm Large Cap, giới đầu tư đang đặt kỳ vọng VN30-Index tiếp tục xuất hiện các nhịp giảm điểm nối tiếp. Các vị thế mua sẽ nhận được sự hỗ trợ tốt trong trường hợp VN30-Index giữ vững ngưỡng 880 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index quay đầu giảm điểm trước áp lực bán gia tăng. Tín hiệu đáng chú ý nhất là khối lượng giao dịch giảm mạnh và về mức thấp nhất kể từ tháng 03/2018. Điều này chứng tỏ sự bi quan đang chi phối thị trường. Hỗ trợ ngắn hạn trong phiên tới tại R1: 880 điểm, R2: 870 điểm và R3: 860 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự trong phiên tới S1:890 điểm, S2:895 điểm và S3:900 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long mở ra nếu VN30 test thành công vùng hỗ trợ 880 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 890-895 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 880 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua được vùng kháng cự 900 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 890-893 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 918 điểm.

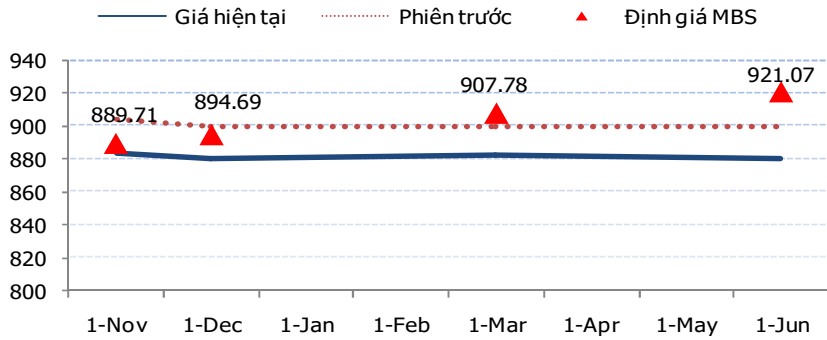
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 910-920 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 885 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

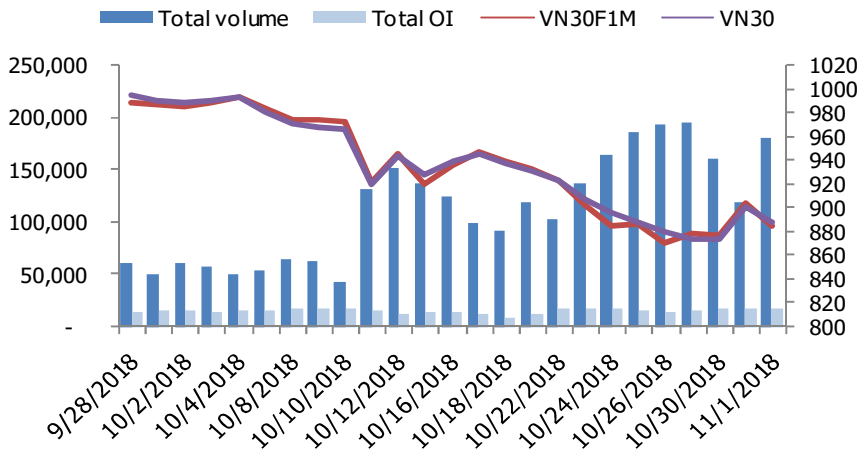
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1811	884	-2.21	178,898	51.32	17519	-0.28
VN30F1812	880.5	-2.16	558	52.04	687	8.53
VN30F1903	882.1	-1.98	155	33.62	107	-8.55
VN30F1906	880	-2.22	133	42.92	94	-12.96
Tổng			179,744	51.12	18,407	-0.10

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F181M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Phiên hôm nay các hợp đồng lại quay đầu giảm sâu từ 17,8-20 điểm, nối tiếp chuỗi tăng giảm xen kẽ diễn ra từ đầu tuần. Đóng cửa, hợp đồng VN30F1811 giảm 20 điểm về 884 điểm, thấp hơn 3,72 điểm so với cơ sở. Hợp đồng VN30F1812 giảm 2,16% xuống 880,5 điểm, basis hiện đạt -7,22 điểm. Hợp đồng VN30F1903 và VN30F1906 giảm lần lượt 1,98% và 2,22% lùi về 882,1 và 880 điểm, theo đó basis của hợp đồng này là -5,62 và -7,72 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường tăng 51,1% so với phiên trước đạt 179.744 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 11 đạt 178.898 hợp đồng, tăng 51,3%. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 16.063,32 tỷ đồng, tăng 52%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1811 là 889,71 điểm (cao hơn 5,71 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1812 là 894,69 điểm (+14,19 điểm), VN30F1903 là 907,78 điểm (+25,68 điểm) và VN30F1906 là 921,07 điểm (+41,07 điểm).

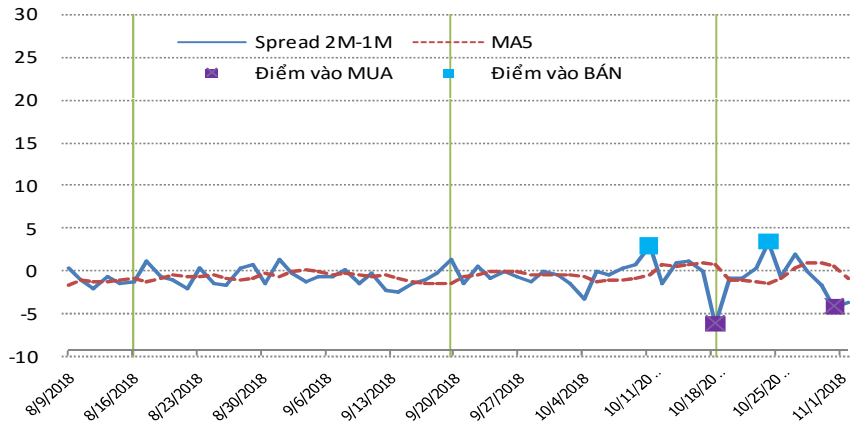
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



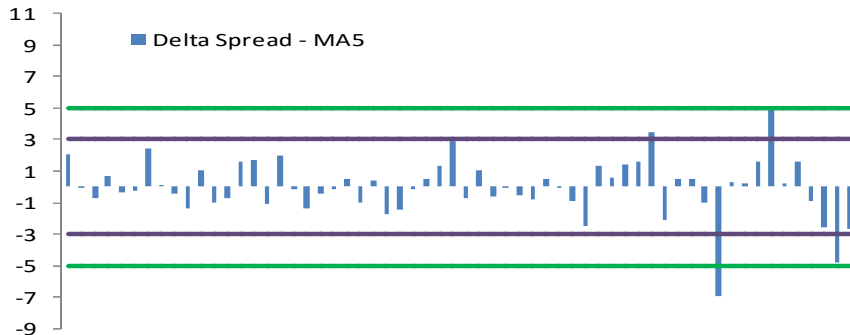
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-3.5	-4.1	0.6	-0.82	-2.68
VN30F1Q - VN30F1M	-1.9	-4.1	2.2	0.38	-2.28
VN30F1Q - VN30F2M	1.6	0	1.6	1.2	0.4
VN30F2Q - VN30F1M	-4	-4	0	-0.08	-3.92
VN30F2Q - VN30F2M	-0.5	0.1	-0.6	0.74	-1.24
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.1	0.1	-2.2	-0.46	-1.64

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



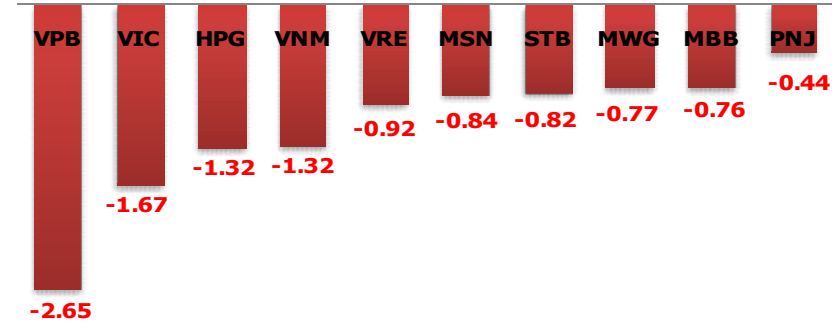
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Kết thúc phiên giao dịch hôm nay, chênh lệch các hợp đồng tương thu hẹp về dao động trong biên độ từ -4 điểm đến 1,6 điểm. Sau những biến động ở phiên giao dịch trước, chênh lệch các hợp đồng đã nhanh chóng được điều chỉnh vào đầu phiên giao dịch này và trong phần lớn thời gian còn lại, các hợp đồng duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau. Chốt phiên, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1811 đang ở mức -3,5 điểm, tăng 0,6 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1903 và VN30F1812 đạt mức 1,6 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1906 và VN30F1903 ở mức -2,1 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

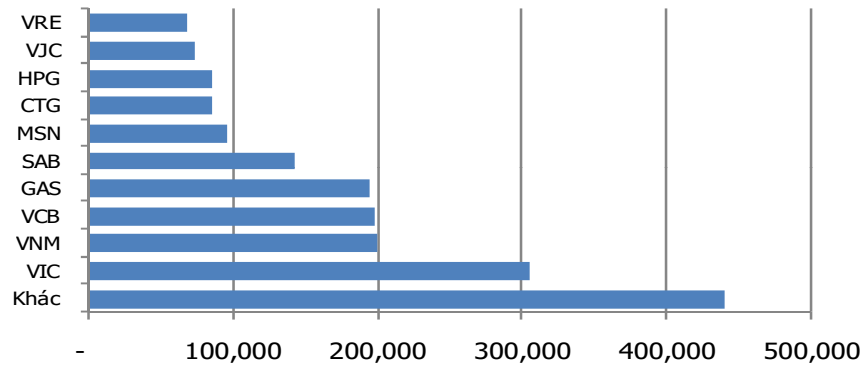
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



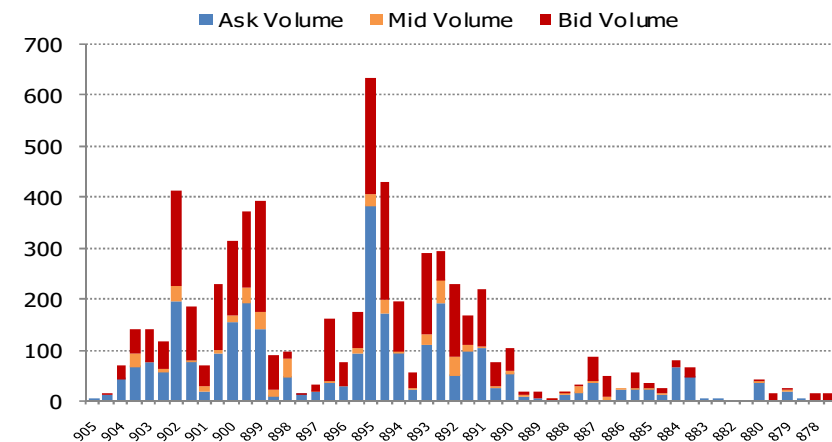
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên tăng mạnh ngày hôm qua chưa đủ để tạo niềm tin cho giới đầu tư sau chuỗi ngày dài 9 phiên giảm sâu liên tiếp. Bước vào phiên giao dịch sáng đầu tiên của tháng 11, bên cạnh dòng tiền tham gia có phần thận trọng, áp lực bán gia tăng khiến thị trường rung lắc và quay đầu điều chỉnh. Nhiều mã cổ phiếu lớn như VCB, CTG, MBB, MWG, PNJ, PLX, GAS,...hôm qua vừa tăng rất mạnh, hôm nay đã quay đầu giảm sâu. Không có lý do gì để lý giải hiện tượng quay đầu nhanh như vậy chỉ sau một đêm khi thị trường chứng khoán Mỹ đêm qua vẫn tăng tiếp quanh 1% ở các chỉ số chính, vì vậy nếu cho rằng thị trường trong nước bị tác động từ bên ngoài thì không đúng. Thêm nữa hiện tượng quay đầu không chỉ với nhóm blue-chips mà còn toàn thị trường, độ rộng của HSX chỉ còn 98 mã tăng/191 mã giảm. Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 13,85 điểm (-1,54%) xuống 887,72 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 3 mã tăng/26 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 39,44 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.427 tỷ đồng.
- Khối ngoại mua ròng trên sàn HSX với giá trị 2.139 tỷ đồng. VNM là cổ phiếu khối ngoại mua ròng nhiều nhất phiên với 2.264 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng lần lượt là VJC (20,98 tỷ đồng), VCB (18,80 tỷ đồng), GEX (17,61 tỷ đồng), BVH (15,28 tỷ đồng), GMD (14,61 tỷ đồng)... Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu khối ngoại bán ròng nhiều nhất với giá trị 119,57 tỷ đồng, các cổ phiếu khác trong bán ròng của khối ngoại còn có VIC (86,91 tỷ đồng), HDB (13,08 tỷ đồng), HSG (12,97 tỷ đồng), VHC (8,99 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	907.96	- 0.74	15.85	- 7.75
Dow Jones	25,380.74	1.06	17.09	1.60
S&P 500	2,740.37	1.06	18.96	1.43
Nikkei 225	21,687.65	- 1.06	15.49	- 4.73
Shanghai	2,606.24	0.13	12.07	- 21.19
DAX	11,468.54	0.18	14.00	- 10.58
Vàng	1,234.60	- 0.32	-	- 6.05
Dầu WTI	63.53	- 0.25	-	7.30

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư - 31/10/2018			
[JP] Họp báo NHTW	NHTW Nhật Bản giữ nguyên chính sách kích thích tiền tệ và duy trì mục tiêu lợi suất trái phiếu 10 năm ở mức khoảng 0%.		
[EU] Tăng trưởng GDP Tây Ban Nha Q.3 (Flash)	0,6%	0,6%	0,6%
[EU] CPI T.10 (Estimate)	2.1%	2.2%	2.2%
[US] Dự trữ dầu thô tuần	6,3 triệu thùng	3,6 triệu thùng	3,2 triệu thùng
Thứ Năm - 01/11/2018			
[UK] PMI Sản xuất T.10	53,6	53,0	51,1
[UK] Báo cáo lạm phát	Không có thông báo nâng lãi suất nào từ NHTW Anh nhưng có rất nhiều cảnh báo về khả năng không đạt được thỏa thuận Brexit		
[UK] Tóm tắt Chính sách tiền tệ mới	BOE đang chờ đợi những thông tin rõ ràng hơn về Brexit, Những dự báo gợi ý về khả năng lãi suất sẽ tăng nhanh hơn, tuy nhiên hiện tại lãi suất cơ bản vẫn được duy trì ở mức 0,75%		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thị trường cổ phiếu Mỹ tiếp tục tăng điểm phiên thứ ba liên tiếp trong bối cảnh nhà đầu tư nhận được những báo cáo kết quả kinh doanh tích cực và những dấu hiệu xoa dịu căng thẳng thương mại. Chỉ số S&P500 ghi nhận mức tăng điểm 3 ngày tốt nhất trong 2 năm qua. Kết quả này có phần hỗ trợ từ dòng tweet Tổng thống Donald Trump mới đăng tải về những tiến triển trong đàm phán thương mại với Trung Quốc. Đô la Mỹ giảm giá mạnh nhất kể từ tháng Ba sau khi chạm đỉnh cao nhất trong hơn một năm vào ngày giao dịch cuối cùng của tháng 10. Lợi suất trái phiếu kho bạc kỳ hạn 10 năm cũng giảm nhẹ sau khi những dữ liệu sản xuất thấp hơn so với ước tính trước thềm báo cáo thị trường lao động sẽ được công bố vào thứ Sáu này.
- Tại châu Âu, chỉ số Stoxx Europe 600 tăng điểm tích cực nhờ sự dẫn dắt của dòng cổ phiếu viễn thông và du lịch. Cổ phiếu các thị trường mới nổi cũng đóng cửa trong sắc xanh. Đà tăng lan tỏa toàn cầu giúp chỉ số MSCI các quốc gia trên thế giới tăng 1,1%.
- Dầu WTI giảm giá mạnh hơn 2,8%, hiện đang được giao dịch ở mức 63,5 USD/thùng. Trong khi đó giá vàng tăng mạnh trở lại, đạt mức trên 1.234 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Chốt phiên, VIC giảm 1.700 đồng xuống 95.500 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Đường giá nằm dưới các đường trung bình như MA5, MA10, MA20, MA50, MA100 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch cho tín hiệu bán nên khả năng rung lắc sẽ tiếp tục diễn ra trong những phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của VIC là 90.000-92.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 100.000-105.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.37	55,400	-2.81	4.36%	2.70	-0.09	9.92	1.82
CII	Construction & Materials	0.78	23,600	-0.63	1.49%	3.98	-0.04	71.03	1.17
CTD	Construction & Materials	1.14	147,000	0.96	1.17%	9.54	0.10	7.28	1.42
CTG	Banks	1.53	22,850	-2.35	3.29%	59.65	-0.33	11.07	1.22
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.49	83,800	-0.24	2.16%	3.02	-0.01	20.76	3.74
DPM	Chemicals	0.52	18,500	-1.60	1.62%	4.20	-0.08	12.40	0.91
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.47	41,900	-0.12	1.19%	19.78	-0.04	7.87	2.17
GAS	Oil & Gas Producers	1.75	101,500	-2.40	2.07%	28.89	-0.38	15.68	4.57
GMD	Industrial Transportation	1.25	27,500	0.18	2.37%	31.83	0.02	4.42	1.34
HPG	General Industrials	9.08	39,600	-1.61	1.40%	89.03	-1.32	9.14	2.16
HSG	Industrial Metals & Mining	0.39	8,590	-6.93	4.77%	66.77	-0.26	4.62	0.63
KDC	Food Producers	0.57	25,850	-0.19	2.37%	0.65	-0.01	#N/A N/A	0.88
MBB	Banks	4.60	21,500	-1.83	1.86%	60.35	-0.76	9.09	1.48
MSN	Financial Services	7.73	82,000	-1.20	2.96%	68.40	-0.84	15.14	4.90
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.17	110,500	-2.04	3.18%	56.10	-0.77	12.79	4.37
NVL	Real Estate Investment & Services	4.06	71,000	-0.14	2.57%	11.54	-0.05	31.47	3.86
PLX	Oil & Gas Producers	1.21	58,100	-2.35	3.45%	24.77	-0.26	17.85	3.57
PNJ	General Retailers	2.36	95,000	-2.06	2.74%	38.99	-0.44	17.50	4.55
REE	Industrial Engineering	0.95	30,900	-1.90	2.75%	11.41	-0.16	6.10	1.09
ROS	Construction & Materials	0.97	37,900	-0.66	5.83%	74.43	-0.06	29.31	3.73
SAB	Beverages	3.84	222,000	-0.22	1.97%	2.51	-0.08	32.16	8.55
SBT	Food Producers	1.11	20,700	0.00	1.71%	49.97	0.00	19.89	1.70
SSI	Financial Services	1.51	28,000	-2.27	3.04%	67.42	-0.31	9.66	1.48
STB	Banks	3.76	12,200	-2.40	3.28%	38.23	-0.82	16.40	0.93
VCB	Banks	3.56	55,000	-1.08	2.01%	67.65	-0.35	16.37	3.22
VIC	Real Estate Investment & Services	10.55	95,500	-1.75	1.89%	117.02	-1.67	69.89	5.54
VJC	Travel & Leisure	6.52	133,800	0.07	1.50%	127.35	0.04	14.14	6.84
VNM	Food Producers	9.43	114,300	-1.55	4.93%	198.18	-1.32	22.87	7.82
VPB	Banks	6.80	20,500	-4.21	5.13%	59.14	-2.65	7.27	1.67
VRE	General Retailers	5.52	29,250	-1.85	2.74%	34.02	-0.92	45.30	2.61

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn